**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 8**

1. **Câu cảm thán là gì?**

**a.Khái niệm về câu cảm thán là gì?** Đây là loại câu được sử dụng để bộc lộ trạng thái, cảm xúc như vui vẻ, phấn khích, buồn bã, đau xót, ngạc nhiên.… của người nói so với sự vật hiện tượng lạ nào đó.

 **b.Đặc điểm để nhận biết biết câu cảm thán là gì?** Trong câu cảm thán thường có những từ: than ôi, ôi, chao, chà, lắm, quá,… Câu cảm thán thường đứng ở đầu hoặc cuối câu trong đoạn văn và thường được kết thúc bằng dấu chấm than.

**Ví dụ:**

Ôi! Chiếc váy thật là đẹp

Tập phim này hay quá!

 **c.Chức năng của câu cảm thán**

Bên cạnh định nghĩa về câu cảm thán là gì, tất cả chúng ta cần nắm được những chức năng của loại câu này. Câu cảm thán được sử dụng để bộc lộ cảm xúc của người nói hoặc người viết. Câu cảm thán được sử dụng phổ biến trong ngôn ngữ nói hàng ngày; trong văn viết, câu cảm thán được thể hiện để khắc họa cảm xúc của nhân vật và giúp nội dung bài viết gần gũi và thực tế hơn.

Câu cảm thán thể hiện cảm xúc chủ quan của một member. Câu cảm thán hay được sử dụng trong văn biểu cảm, miêu tả, thơ… Tuy nhiên, trong hợp đồng, đơn từ, biên bản hay những văn bản quan trọng thì không nên sử dụng câu cảm thán vì nó không phù phù hợp với tính chất của văn bản, không thể hiện sự chính xác và khách quan.

**d. Luyện tập về câu cảm thán**

Để giúp các bạn hiểu hơn về bài học kinh nghiệm câu cảm thán là gì tất cả chúng ta cùng đi giải một số bài tập sau đây .

**Bài tập 1 (trang 44, SGK t2):**

Không phải tất cả những câu trong đoạn trích trên đều là câu cảm thán. Dựa vào đặc điểm và chức năng của câu cảm thán, thì có thể nhận thấy câu cảm thán trong đoạn trích trên gồm có các câu sau:

a) “Than ôi ! Lo thay ! Nguy thay!” – Bộc lộ sự lo lắng trước tình thế đê sắp vỡ

b) “Hỡi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi!” – Thể hiện sự mong nhớ chốn cũ, rừng xưa của con hổ

c) “Chao ôi ….ngu dại của mình mà thôi” – Sự ăn năn, tự trách về những hành động hung hăng của Dế Mèn.

**Bài tập 2 (trang 45 SGK t2):**

**Bài tập 3: Đặt câu cảm thán**

a) Trước tình cảm người thân dành riêng cho mình:

Ôi! Em cảm ơn chị nhiều lắm

Con cũng yêu mẹ rất nhiều!

b) Khi thấy mặt trời mọc

Rạng đông lên đẹp quá!

Ôi! Mặt trời mọc thật là đẹp!

**Bài tập 4:** Đặc điểm hình thức và chức năng của câu nghi vấn, câu cầu khiến và câu cảm thán.

**Câu nghi vấn:**

Hình thức: sử dụng các từ để hỏi như: ai, làm thế nào, thế nào, cái gì, ở đâu, thời gian nào, có không,… Câu nghi vấn thường có dấu hỏi ở cuối câu

Chức năng: dùng làm hỏi, thể hiện sự thắc mắc của người hỏi

**Ví dụ:**

Bạn có khỏe không?

Bạn học lớp A hay lớp B?

Chị đi đâu thế?

Bài tập này làm thế nào?

**Câu cầu khiến:**

Hình thức: có chứa các từ như hãy, chớ, thôi, nào, đi,… có dấu chấm than ở cuối câu

Chức năng: ngữ điệu ra lệnh, đề nghị, ra lệnh, khuyên bảo,… dùng làm thể hiện mong muốn của người nói

Ví dụ:

Nhanh lên nào!

Hãy làm bài tập đi nhé!

Thôi đừng lo lắng, tất cả rồi sẽ ổn thôi

Đừng vứt rác ở đây.

**Câu cảm thán:**

Hình thức: có chứa các từ: than ôi, ôi, chao, chà, lắm, quá,… Câu cảm thán thường đứng ở đầu hoặc cuối câu và kết thúc bằng dấu chấm than

Chức năng: Câu cảm thán là câu sử dụng để bộc lộ trạng thái, cảm xúc như vui vẻ, phấn khích, buồn bã, ngạc nhiên,… của người nói so với sự vật hiện tượng lạ nào đó

Ví dụ:

Bạn hát hay quá!

Tuyệt vời! bạn ấy nhảy rất là đẹp.

Ôi! Cháu cảm ơn bà

**Bài tập mở rộng về câu cảm thán**

Sau lúc làm xong các bài tập ở sách giáo khoa về nội dung câu cảm thán là gì, các bạn nên tham khảo một số bài tập mở rộng sau đây để củng cố thêm kiến thức .

**Bài tập trắc nghiệm**

**Bài 1:** Tín hiệu để nhận biết câu cảm thán là gì?

Dùng từ ngữ nghi vấn trong câu, có dấu hỏi cuối câu

Có dấu chấm than ở cuối câu và dùng ngữ điệu cầu khiến, khuyên bảo

Sử dụng những từ ngữ cảm thán và có dấu chấm than ở cuối câu.

Thể hiện cảm xúc trong câu

**Gợi ý:**

**Câu A:** Đây là tín hiệu nhận biết câu nghi vấn

**Câu B**: Có dấu chấm than cuối câu là một trong những tín hiệu để nhận biết câu cảm thán.Tuy nhiên, trong cầu lại sử dụng ngữ điệu cầu khiến, không bộc lộ cảm xúc của người nói người viết. Vì vậy, đây không phải là tín hiệu để nhận biết câu cảm thán mà là tín hiệu để nhận biết câu cầu khiến

**Câu C** (đáp án đúng): đây là tín hiệu để nhận biết về câu cảm thán

**Câu D:** Câu cảm thán dùng làm thể hiện cảm xúc của người nói. Tuy nhiên có rất rất nhiều trường hợp câu nói thể hiện cảm xúc nhưng không có những tín hiệu về sử dụng từ ngữ cảm thán, có dấu chấm than cuối câu nên không được đánh giá là câu cảm thán. Ví dụ như câu: “Ai làm cho bể kia đầy. Cho ao kia cạn cho gầy cò con?” Ý nghĩa câu này thể hiện cảm xúc bất lực, là lời than thở của người nông dân trong quyết sách cũ; tuy nhiên, đó cũng không được đánh giá là câu cảm thán.

**Bài 2**: Câu nào sau đây là câu cảm thán

Cậu lo lắng quá làm gì!

Tạm ngừng! Đừng đụng vào đồ của tớ.

Cậu có bận gì không?

Trời hôm nay đẹp quá!

**Gợi ý:**

Dựa vào tín hiệu nhận biết của câu cảm thán: có từ ngữ cảm thán, dấu chấm than cuối câu có thể thấy rằng:

Câu A: có dấu chấm than cuối câu nhưng không có từ ngữ cảm thán.

Câu B: tương tự câu A, có dấu chấm than cuối câu nhưng không có từ ngữ cảm thán.

Câu C: không có tín hiệu nào của câu cảm thán

Câu D (đáp án đúng): từ ngữ cảm thán “quá”, có dấu chấm than cuối câu.

 **Bài tập tự luận**

**Bài tập 1: Chuyển các câu sau thành câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán**

a) Em đi học

b) Ngày thu đến

c) Hoa phượng nở

d) Trời đang mưa

**Gợi ý:**

Câu nghi vấn:

Em đi học chưa?

Ngày thu đến rồi phải không?

Hoa phượng nở vào mùa nào?

Trời mưa có to không?

**Câu cầu khiến:**

Em hãy đi học chăm chỉ vào

Ngày thu đến nhanh lên

Hãy cùng đợi hoa phượng nở nào

Nhanh lên! Trời đang mưa rồi kia

**Câu cảm thán:**

Ôi! Em đi học thật chăm chỉ.

Ngày thu thật đẹp biết bao!

Ôi! Hoa phượng nở rồi kìa

Trời mưa to quá!

**Bài tập 2: Diễn đạt cảm xúc của mình thông qua câu cảm thán trong các tình huống sau:**

a) Khi nhận được một món quà

b) Khi ngạc nhiên, thán phục

c) Khi gặp phải rủi ro nào đó

d) Khi khen ngợi một ai đó

e) Khi đọc một cuốn sách hay

**Gợi ý:**

Ôi! Một món quà rất tuyệt vời!

Trời ơi! Bạn ấy chạy nhanh quá!

Trời! Hôm nay là một ngày thật xui xẻo

Chao ôi! Hôm nay bạn thật là đẹp